

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỦ THỪA
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2020/HSST

Ngày: 10-6-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỦ THỪA, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Thanh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Quốc Tuấn;

2. Bà Nguyễn Thị Dạ Thảo

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy An – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Sỹ Diệu - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 16/2020/HSST ngày 04-5-2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2020/QĐXXST-HS ngày 29-5-2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Hữu T**, (tên gọi khác: Không có); sinh năm 1996. Giới tính: Nam; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Ấp 4, xã H, huyện L, tỉnh Long An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 7/12. Nghề nghiệp: Làm thuê; Cha: Nguyễn Hữu N (chết); Mẹ: Nguyễn Thị H, có 01 người anh: Nguyễn Hữu N; Tiền án; tiền sự: Không.

(Nhân thân: ngày 04/7/2017, bị TAND huyện Mộc Hóa xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” chấp hành xong hình phạt chính vào ngày 26/01/2018, đã xóa án tích).

Bị tạm giam từ ngày: 07/4/2020 cho đến nay (có mặt).

- Bị hại: **Anh Lê Tùng C**, sinh năm: 1990; Nơi cư trú: Ấp 5, xã Tân Thành, huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 07/4/2020, Nguyễn Hữu T đi xe Honda ôm từ thị trấn Bến Lức về nhà ở xã Thạnh Hòa, huyện Bến Lức. Khi đến khu vực Ấp 2, xã Bình Đức, huyện Bến Lức, T nhìn thấy xe mô tô 62 K1 – 1673 đậu cặp lề đường không người trông coi nên nảy sinh ý định lấy trộm. T xuống xe ôm đi bộ đến gần rồi lén lút lấy trộm xe mô tô 62 K1 – 1673. Sau đó, T điều khiển xe mô tô 62 K1 – 1673 đi đến huyện Thủ Thừa. Khoảng 11 giờ cùng ngày, T đến khu vực Ấp 5, xã Tân thành, huyện Thủ Thừa, nhìn thấy nhà anh Lê Tùng C khóa cửa ngoài không người trông coi. T để xe 62 K1 – 1673 cách nhà anh Chinh khoảng 100m rồi đi bộ ra phía sau nhà, mở cửa sổ bằng gỗ bên hông nhà anh Chinh, dùng tay bẻ khung sắt của cửa sổ rồi lén lút chui vào bên trong nhà, lấy trộm 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Vsmart Bee để trên giường ngủ bỏ vào túi quần. Sau đó, T tiếp tục lấy trộm xe mô tô 62G1 – 091.59 nhãn hiệu YAMAHA số loại Sirius để ở nhà sau (chìa khóa còn gắn trên xe), T tiếp tục lấy tivi hiệu Sony 43 inch màu đen để ở đầu tủ bỏ lên ba ga giữa xe mô tô 62G1 – 091.59 rồi lấy 01 cái mền (chăn) sọc đỏ đay lên. Sau đó, T điều khiển xe 62G1 – 091.59 cùng tài sản trộm được chạy về hướng thị trấn Thủ Thừa. Khoảng 11 giờ 15 phút cùng ngày, anh Chinh đi làm về phát hiện tài sản bị mất trộm nên trình báo Công an xã Tân Thành. Công an xã Tân Thành kết hợp Công an huyện Thủ Thừa tiến hành chốt chặn truy tìm. Khoảng 11 giờ 30 cùng ngày, lực lượng Công an phát hiện T điều khiển xe 62G1 – 091.59 lưu thông trên Hương lộ 6 ở Khu phố 3, Nhà Thương, thị trấn Thủ Thừa nên yêu cầu dừng xe kiểm tra. T bỏ lại xe 62G1 – 091.59 cùng Tivi trộm được chạy bộ thì bị lực lượng Công an cùng quần chúng nhân dân bắt giữ. Tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Thủ Thừa, Nguyễn Hữu T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 299/KL – HĐ ĐG ngày 09/4/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Thủ Thừa, kết luận: Xe mô tô biển số 62G1 – 091.59 trị giá 4.620.000đ; điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart Bee trị giá 732.800đ; Tivi nhãn hiệu Sony 43 inch trị giá 7.013.600đ. Tổng giá trị tài sản của anh Lê Tùng C trị giá: 12.366.400đ.

Tại Bản cáo trạng số 17/CT-VKS ngày 04/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủ Thừa đã truy tố bị cáo Nguyễn Hữu T về tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủ Thừa giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Hữu T về tội “Trộm cắp tài sản”.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủ Thừa trong phần luận tội đã phân tích đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm: h, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu T từ 15 tháng đến 18 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Căn cứ vào điểm e khoản 2 Điều 260 Bộ luật tố tụng hình sự Hội đồng xét xử xét thấy trong quá trình điều tra, truy tố vụ án thì hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và kiểm sát viên tiến hành đúng theo các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai bị hại, biên bản tạm giữ đồ vật đồng thời còn phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ nên đã đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 11 giờ ngày 07/4/2020, tại Ấp 5, xã Tân Thành, huyện Thủ Thừa, Nguyễn Hữu T đã lén lút chiếm đoạt của anh Lê Tùng C 01 xe mô tô biển số 62G1 – 091.59; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart Bee; 01 Tivi nhãn hiệu Sony 43 inch, với tổng trị giá tài sản là 12.366.400đ nên hành vi phạm tội của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Do đó Bản cáo trạng số 17/CT-VKS ngày 04/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủ Thừa đã truy tố bị cáo là có căn cứ pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, nó không chỉ trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác mà còn gây mất trật tự trị an ở địa phương, nên cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với hành vi và hậu quả mà bị cáo đã gây ra để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi lượng hình cần xem xét cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ như: sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn.

Đề nghị của ông Kiểm sát viên là có căn cứ pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản bị mất trộm không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét.

[5] Về vật chứng: Trong quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thủ Thừa có thu giữ vật chứng gồm: 01 xe mô tô 62K3 – 1673, do Nguyễn Hữu T lấy trộm của anh Huỳnh Văn Phạn, sinh năm 1964, HKTT: Ấp 5, xã Thạnh Đức, huyện Bến Lức, tỉnh Long An. Cơ quan CSĐT Công an huyện Thủ Thừa đã có thông báo và tiến hành bàn giao cho Công an xã Bình Đức, huyện Bến Lức xử lý theo thẩm quyền.

[6] Đối với hành vi trộm cắp xe mô tô 62K3 – 1673 tại xã Bình Đức, huyện Bến Lức của Nguyễn Hữu T. Ngày 21/4/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thủ Thừa đã có Thông báo số 344 gửi Cơ quan CSĐT Công an huyện Bến Lức tiến hành điều tra theo thẩm quyền. Ngày 24/4/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Bến Lức có văn bản số 49 phúc đáp với nội dung: Xe mô tô 62K3 – 1673 mà Nguyễn Hữu T lấy trộm thuộc sở hữu của anh Huỳnh Văn Phạn, sinh năm 1964, HKTT: Ấp 5, xã Thạnh Đức, huyện Bến Lức, tỉnh Long An. Tại Bản kết luận định giá tài sản số 33 ngày 22/4/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Bến Lức kết luận: Xe mô tô 62K3 – 1673 của anh Huỳnh Văn Phạn trị giá 700.000đ. Do đó, Cơ quan CSĐT Công an huyện Bến Lức đã chuyển Công an xã Bình Đức, huyện Bến Lức xử lý theo thẩm quyền.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo: **Nguyễn Hữu T** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm h, s khoản 1, Điều 51; Điều 38 và Điều 50 của Bộ luật hình sự

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Hữu T** 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian tù tính từ ngày tạm giam (ngày 07/4/2020).

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Hữu T 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 10/6/2020) để đảm bảo việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Hữu T phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước.

Án xử sơ thẩm công khai, báo cho bị cáo biết có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (10/6/2020). Riêng bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Thủ Thừa;
- Chi cục THADS huyện Thủ Thừa;
- Công an huyện Thủ Thừa;
- Sở tư pháp tỉnh Long An;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;- Lưu: Hồ sơ, án
văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Thanh Tuấn